

Vĩnh Long, ngày 02 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị Bé M, sinh ngày: 01/01/1975; địa chỉ: Ấp S, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn T, sinh ngày: 01/01/1971; địa chỉ: Ấp L, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Bé M với ông Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Phạm Thị Bé M và ông Nguyễn Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Phạm Thị Bé M và ông Nguyễn Văn T thống nhất xác định có 01 con chung là Nguyễn Phạm Nhật T1, sinh ngày 26/02/2008 đã thành niên, sức khỏe bình thường, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Tòa án đã giải thích quy định tại Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, do bà Phạm Thị Bé M và ông Nguyễn Văn T không tranh chấp, không khởi kiện, nên không xem xét giải quyết.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả:* Bà Phạm Thị Bé M và ông Nguyễn Văn T thống nhất xác định không nợ ai, cũng không ai nợ ông bà, không tranh chấp, không khởi kiện, nên không xem xét giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Bà Phạm Thị Bé M tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Bé M đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0006314 ngày 07 tháng 4 năm 2026 do Thị hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Hoàn trả lại cho bà B Mười 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Ông Nguyễn Văn T không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 11 - Vĩnh Long;
- UBND xã An Trường;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thảo